TÍN DỤNG SỐ 4899-VN

HIỆP ĐỊNH TÀI TRỢ

(Dự án Hỗ trợ Xử lý Chất thải Bệnh viện)

Giữa

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Và

HIỆP HỘI PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ

Ngày 31 tháng 5 năm 2011

TÍN DỤNG SỐ 4899-VN

HIỆP ĐỊNH TÀI TRỢ

Hiệp định Tài trợ đề ngày 31 tháng 5 năm 2011, giữa Nước CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM ("Bên Tiếp nhận") và HIỆP HỘI PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ("Hiệp hội"). Bên Tiếp nhận và Hiệp hội đã nhất trí các vấn đề sau:

ĐIỀU I – CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG; CÁC ĐỊNH NGHĨA

1.01. Các điều kiện chung (như được định nghĩa trong Phụ đính của Hiệp định này) cấu thành một phần không thể tách rời của Hiệp định.

1.02. Trừ phi ngữ cảnh có yêu cầu khác, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Hiệp định này có nghĩa tương ứng như được nêu trong Văn bản Các Điều kiện chung hoặc trong Phụ đính của Hiệp định này.

ĐIỀU II – TÀI TRỢ

2.01. Hiệp hội đồng ý cung cấp cho Bên Tiếp nhận, với điều kiện và điều khoản được quy định hoặc đề cập trong Hiệp định này, một khoản tín dụng với tổng số tiền tương đương chín mươi sáu triệu một trăm nghìn Quyền Rút vốn Đặc biệt (SDR 96.100.000) (tùy từng trường hợp, gọi là "Tín dụng" và "Tài trợ") để tài trợ cho Dự án được nêu trong Phụ lục 1 của Hiệp định này ("Dự án").

2.02. Bên Tiếp nhận có thể rút tiền từ khoản Tài trợ phù hợp với Mục IV, Phụ lục 2 của Hiệp định này.

2.03. Mức phí cam kết tối đa Bên Tiếp nhận phải trả tính trên số dư Khoản tín dụng chưa rút là một nửa của một phần trăm (1/2 của 1%) một năm.

2.04. Phí Dịch vụ Bên Tiếp nhận phải trả tính trên Số dư Khoản tín dụng đã rút sẽ bằng ¾ của một phần trăm (3/4 của 1%) một năm.

2.05. Các ngày thanh toán là 15/3 và 15/9 hàng năm.

2.06. Số tiền gốc của khoản Tín dụng sẽ được hoàn trả phù hợp với lịch thanh toán được nêu trong Phụ lục 3 của Hiệp định này.

2.07. Đồng tiền sử dụng trong thanh toán là đồng Đô la Mỹ.

ĐIỀU III – DỰ ÁN

3.01. Bên Tiếp nhận cam kết đạt được mục tiêu của Dự án. Để đạt được các mục tiêu đó, Bên Tiếp nhận sẽ triển khai Dự án thông qua Bộ Y tế phù hợp với các điều khoản trong Điều khoản IV của Các Điều kiện Chung.

3.02. Không chỉ giới hạn trong các quy định tại Mục 3.01 của Hiệp định này, và trừ khi Bên Tiếp nhận và Hiệp hội có những thỏa thuận khác, Bên Tiếp nhận sẽ đảm bảo rằng Dự án được thực hiện phù hợp với các quy định tại Phụ lục 2 của Hiệp định này.

ĐIỀU IV – HIỆU LỰC; KẾT THÚC

4.01. Các Điều kiện Hiệu lực Bổ sung bao gồm:

(a) Bên Tiếp nhận thông qua áp dụng Sổ tay Thực hiện Dự án.

(b) Bên Tiếp nhận chuẩn bị và hoàn thành để ký ít nhất 05 Thoả thuận tài trợ, trong đó có ít nhất hai Thoả thuận tài trợ với hai bệnh viện tỉnh.

4.02. Thời hạn hoàn thành các Điều kiện Hiệu lực là chín mươi (90) ngày kể từ sau ngày ký Hiệp định này.

4.03. Nhằm mục đích cho Mục 8.05 (b) của Các điều kiện chung, ngày kết thúc các nghĩa vụ Bên Tiếp nhận theo Hiệp định này (không bao gồm nghĩa vụ trả nợ) là hai mươi (20) năm kể từ sau ngày ký Hiệp định.

ĐIỀU V – ĐẠI DIỆN; ĐỊA CHỈ

5.01. Đại diện của Bên tiếp nhận là Thống đốc, hoặc Phó Thống đốc, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

5.02. Địa chỉ của Bên tiếp nhận:

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

49 Lý Thái Tổ

Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ điện tín:	Telex:	Fax:
VIETBANK Hanoi	412248 NHTWVT	(84-4) 825 0612

5.03. Địa chỉ Hiệp hội:

Hiệp hội Phát triển Quốc tế

1818 H Street, N.W.

Washington, D.C. 20433

United State of America

Địa chỉ điện tín:	Telex:	Fax:
INDEVAS		
Washington, D.C.	248423 (MCI)	(1-202) 477 6391

Đã NHẤT TRÍ tại Hà Nội, nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam vào ngày và năm được ghi tại phần đầu của Hiệp định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Bởi

Đại diện được ủy quyền

HIỆP HỘI PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ

Bởi

Đại diện được ủy quyền

PHỤ LỤC 1

Mô tả Dự án

Mục tiêu của Dự án là giảm suy thoái môi trường và nguy cơ tiềm ẩn đối với sức khỏe con người thông qua việc cải thiện quản lý chất thải y tế tại các bệnh viện của Bên Tiếp nhận.

Dự án bao gồm các phần sau đây:

Phần 1: Tăng cường Môi trường Chính sách và Thể chế

Tăng cường môi trường chính sách để quản lý hiệu quả chất thải y tế, và năng lực thể chế của các Bộ và cơ quan liên quan để thực hiện, giám sát và thực thi các tiêu chuẩn về ô nhiễm chất thải y tế và các thông lệ quản lý liên quan thông qua:

(a) Hợp lý hóa chính sách và khung pháp lý đối với chất thải y tế, bao gồm: (i) củng cố Ủy ban Bảo vệ Môi trường trong lĩnh vực Y tế; (ii) phát triển và tăng cường các chính sách, tiêu chuẩn môi trường, và các công cụ quản lý đưa vào Kế hoạch Tổng thể bảo vệ môi trường của ngành y tế; (iii) đánh giá tác động của các quy định về môi trường hiện hành trong các lĩnh vực khác nhau mà có thể tác động đến việc thực hiện và quản lý chất thải y tế; (iv) dự thảo chính sách và các công cụ quản lý liên quan đến quản lý chất thải y tế; (v) phát triển và phổ biến thông tin, văn bản hướng dẫn và tài liệu tham khảo về quản lý chất thải y tế, và (vi) phát triển đánh giá công nghệ và năng lực nghiên cứu ứng dụng liên quan đến tác động môi trường và kinh tế-xã hội của quản lý chất thải y tế;

(b) tăng cường năng lực thể chế để quản lý chất thải y tế, bao gồm: (i) xây dựng các mô hình và kế hoạch đào tạo; (ii) đào tạo giảng viên ở cấp trung ương; (iii) đào tạo các nhà lãnh đạo, quản lý, và nhân viên kĩ thuật tại các cơ quan y tế cấp trung ương và địa phương, các cơ sở y tế, và trung tâm y tế dự phòng; và (iv) đào tạo đội ngũ nhân viên tại các cơ sở y tế; và

(c) tăng cường hệ thống theo dõi và giám sát quản lý chất thải y tế, bao gồm: (i) cung cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất và phương tiện; và (ii) phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu trực tuyến để cung cấp thông tin về thực tiễn quản lý chất thải y tế.

Phần 2: Quỹ hỗ trợ đầu tư Quản lý Chất thải Bệnh viện

Tăng cường cơ sở hạ tầng và năng lực thể chế của các cơ sở y tế về quản lý chất thải y tế và thực hành an toàn lao động, thông qua việc cung cấp các khoản cấp phát cho: (a) Các Bệnh viện Trung ương; và (b) Các bệnh viện tỉnh.

Phần 3: Điều phối và Hỗ trợ Thực hiện Dự án

Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát và đánh giá Dự án thông qua việc hỗ trợ cho Ban Quản lý Dự án Trung Ương, bao gồm các dịch vụ tư vấn kĩ thuật, mua sắm trang thiết bị và phương tiện đi lại và tổ chức hội thảo và đào tạo.

PHỤ LỤC 2

Thực hiện dự án

Mục I. <u>Tổ chức Thực hiện</u>

A. Thu xếp về thể chế

1. Bên Tiếp nhận sẽ duy trì trong suốt thời gian thực hiện Dự án một Ban Chỉ đạo Dự án thuộc Bộ Y tế với thành phần và các điều khoản tham chiếu được Hiệp hội chấp thuận, và do Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng Bộ Y tế làm Trưởng ban. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm đưa ra các hướng dẫn chiến lược cho các cơ quan thực hiện của chính phủ đối với việc thực hiện và điều phối tổng thể Dự án.

2. Bên Tiếp nhận sẽ duy trì trong suốt thời gian thực hiện Dự án Ban Quản lý Dự án Trung Ương thuộc Bộ Y tế dưới sự chỉ đạo của cấp quản lý với đầy đủ nguồn lực, có đủ nhân sự thành thạo công việc, có năng lực thích hợp bao gồm: một giám đốc dự án, hai (2) phó giám đốc, một điều phối viên, một kế toán trưởng, và một cán bộ phụ trách đấu thầu, mua sắm, trong từng trường hợp với kinh nghiệm, năng lực và theo các điều khoản tham chiếu được Hiệp hội chấp thuận.

3. Ban Quản lý Dự án Trung ương sẽ chịu trách nhiệm: (i) quản lý và thực hiện tổng thể Dự án; (ii) lập kế hoạch, báo cáo, giám sát, đánh giá và điều phối Dự án; (iii) quản lý tài chính và mua sắm liên quan đến Dự án bao gồm kiểm toán kĩ thuật, tài chính và mua sắm; (iv) đánh giá và phê duyệt các đề xuất Tài trợ; (v) quản lý về kỹ thuật, mua sắm, tài chính và hỗ trợ thực hiện cho các cơ quan trung ương, tỉnh, và địa phương, và (vi) đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

4. Bên Tiếp nhận phải thiết lập và duy trì trong suốt thời gian thực hiện dự án (không muộn hơn ngày 01/10/2011) một Nhóm Tư vấn Kĩ thuật thuộc Ban Quản lý Dự án Trung ương theo các điều khoản tham chiếu được Hiệp hội chấp thuận, bao gồm các cố vấn đủ về số lượng và có năng lực, trình độ và kinh nghiệm được Hiệp hội chấp thuận. Nhóm Tư vấn Kĩ thuật có trách nhiệm cung cấp tư vấn và dịch vụ cho Ban quản lý Dự án Trung ương về các vấn đề bao gồm cả việc đánh giá các đề xuất Tài trợ, và cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị thụ hưởng trong trường hợp cần thiết.

5. Bên Tiếp nhận sẽ, không muộn quá bốn mươi lăm (45) ngày kể từ ngày Dự án có hiệu lực, duy trì các dịch vụ của Cơ quan Kiểm định Độc lập trong suốt thời gian thực hiện Dự án theo điều khoản tham chiếu được Hiệp hội chấp thuận và bao gồm các cán bộ có năng lực, trình độ và kinh nghiệm được Hiệp hội chấp thuận. Các cơ quan Kiểm định Độc lập sẽ có trách nhiệm kiểm tra các kết quả và tác động của các tiểu dự án.

6. Bên Tiếp nhận sẽ:

(a) chuẩn bị và phê duyệt một Sổ tay Thực hiện Dự án được Hiệp hội chấp thuận, trong đó đưa ra các hướng dẫn và quy trình thủ tục đối với việc thực hiện Dự án, bao gồm: (i)

các chính sách, quy trình thủ tục và yêu cầu của Dự án về quản lý tài chính, dòng tiền, xác định vai trò và trách nhiệm, kiểm soát và đối chiếu nội bộ, lưu trữ hồ sơ, báo cáo và kiểm toán; (ii) các hướng dẫn và thủ tục mua sắm đấu thầu phù hợp với các điều khoản quy định tại Mục III, Phụ lục 2 này, cũng như phân định vai trò và trách nhiệm đối với việc và phê duyệt mua sắm đấu thầu; và (iii) tiêu chí hợp lệ chọn lựa các Tiểu Dự án; (B) các hướng dẫn và thủ tục xin Tài trợ; (C) lịch trình phê duyệt, giám sát, đánh giá các Tiểu dự án; (D) mẫu Thoả thuận Tài trợ; (E) hướng dẫn mua sắm đấu thầu và quản lý tài chính của các Tiểu dự án bao gồm: cơ chế chuyển tiền và cơ sở kiểm định cuối cùng đối với các Tiểu dự án, cũng như cơ sở đối với việc hoàn trả toàn bộ hoặc một phần khoản cấp phát;

(b) thực hiện Dự án và chỉ đạo việc thực hiện theo Sổ tay Thực hiện Dự án; và

(c) không chỉnh sửa, khước từ hoặc huỷ bỏ cũng như không cho phép được chỉnh sửa, khước từ hoặc huỷ bỏ các điều khoản của Sổ tay Thực hiện Dự án nói trên hoặc bất kì một phần nào theo đó mà không có sự đồng thuận trước của Hiệp hội.

7. Trong trường hợp có sự không nhất quán giữa các điều khoản quy định của Sổ tay Thực hiện Dự án và Hiệp định này, thì sẽ áp dụng các điều khoản của Hiệp định.

8. Bên Tiếp nhận sẽ, không muộn quá 60 ngày kể từ ngày Dự án có hiệu lực, ký Thoả thuận Tài trợ với ít nhất năm (5) đơn vị thụ hưởng theo mẫu và nội dung được Hiệp hội chấp thuận, và phù hợp với các điều khoản trong Sổ tay Thực hiện Dự án.

B. Chống tham nhũng

Bên Tiếp nhận sẽ đảm bảo rằng Dự án được thực hiện phù hợp các điều khoản của Hướng dẫn Chống tham nhũng.

C. Tiểu dự án

1. Bên Tiếp nhận sẽ cấp các khoản cấp phát cho đơn vị thụ hưởng để tài trợ cho các Tiểu dự án phù hợp với các tiêu chí hợp lệ và thủ tục được Hiệp hội chấp thuận và các quy định trong Sổ tay Thực hiện Dự án, trong đó bao gồm những nội dung sau đây:

(a) Các tiểu dự án hợp lệ sẽ nằm trong mục đích của Phần 2 Phụ lục 1 của Hiệp định này;

(b) đối với các tiểu dự án bao gồm việc mua sắm các công nghệ cho chất thải rắn và/hoặc nước thải, đơn vị thụ hưởng sẽ phải thỏa mãn yêu cầu có hợp đồng bảo hành dài hạn của nhà cung cấp cho những công đó được Hiệp hội chấp thuận, và không muộn hơn ngày ký hợp đồng mua bất kì công nghệ nào hoặc ngày sau đó khi Hiệp hội đồng ý bằng văn bản;

(c) trừ khi Hiệp hội đồng ý bằng văn bản, các khoản cấp phát sẽ không được tài trợ cho bất kì một tiểu dự án nào nhằm mục đích mua các lò đốt hoặc bất kì công nghệ đốt nào khác để xử lý chất thải rắn;

(d) không tài trợ cho bất kì một tiểu dự án nào nhằm mục đích mua đất hoặc có thể dẫn đến việc tái định cư không tự nguyện hoặc di dời của người dân; và

(e) mỗi đề xuất tiểu dự án sẽ phải bao gồm kế hoạch quản lý chất thải y tế, đáp ứng được yêu cầu của Hiệp hội và được chuẩn bị phù hợp với các quy định của Hướng dẫn về bảo vệ môi trường.

2. Bên Tiếp nhận sẽ cấp tài trợ theo Thoả thuận Tài trợ cho đơn vị thụ hưởng tương ứng với các điều khoản và điều kiện được Hiệp hội phê duyệt và quy định trong Sổ tay Thực hiện Dự án, trong đó bao gồm những điều sau đây:

(a) Khoản cấp phát được cấp bằng Đô la Mỹ; và

(b) Bên Tiếp nhận sẽ có quyền hợp pháp để bảo vệ lợi ích của mình và của Hiệp hội, bao gồm quyền:

(i) đình chỉ hoặc chấm dứt quyền của đơn vị thụ hưởng sử dụng khoản tiền cấp phát hoặc được hoàn trả toàn bộ hoặc một phần của khoản tiền đã rút vốn, trong trường hợp đơn vị thụ hưởng không thực hiện đúng bất kì một nghĩa vụ nào của mình theo Thoả thuận Tài trợ; và

(ii) yêu cầu từng đơn vị thụ hưởng:

(A) thực hiện tiểu dự án của mình với sự tích cực và hiệu quả và phù hợp với các tiêu chuẩn và thông lệ về kĩ thuật, kinh tế, tài chính, quản lý, môi trường và xã hội đáp ứng được các yêu cầu của Hiệp hội, bao gồm các quy định trong Hướng dẫn bảo vệ Môi trường, Kế hoạch Quản lý Chất thải Y tế, và các quy định của Hướng dẫn chống tham nhũng được áp dụng cho các đơn vị được nhận tiền từ vốn vay khác ngoài Bên Tiếp nhận.

(B) cung cấp kịp thời khi có yêu cầu các nguồn lực cần thiết đáp ứng cho các mục đích của tiểu dự án;

(C) mua sắm hàng hoá, công trình và dịch vụ được tài trợ từ khoản cấp phát theo các điều khoản của Mục III tại Phụ lục 2 của Hiệp định này;

(D) duy trì các chính sách và quy trình thủ tục phù hợp để cho phép theo dõi và đánh giá, theo các chỉ số được Hiệp hội chấp thuận, tiến độ thực hiện tiểu dự án và khả năng hoàn thành các mục tiêu Dự án;

(E) tạo điều kiện cho Bên Tiếp nhận và Hiệp hội kiểm tra các tiểu dự án, hoạt động của tiểu dự án và bất kỳ hồ sơ và các tài liệu nào liên quan;

(F) chuẩn bị và cung cấp cho Bên Tiếp nhận và Hiệp hội tất cả thông tin như Bên Tiếp nhận hoặc Hiệp hội yêu cầu hợp lý liên quan đến việc nói trên; và

(G) được hoàn lại toàn bộ hoặc một phần khoản cấp phát đã được giải ngân, sau khi có kết luận cuối cùng của Cơ quan Kiểm định Độc lập (IVA) rằng đơn vị thụ hưởng đã không đạt được các kết quả dự kiến của tiểu dự án.

3. Không hạn chế bởi các quy định của đoạn 2 của Mục I.C của Phụ lục 2 này, trừ khi Hiệp hội có ý kiến khác bằng văn bản, khoản cấp phát sẽ được giải ngân cho các đơn vị thụ hưởng theo các quy định sau:

(a) 50% số tiền cấp phát sẽ được giải ngân sau khi ký kết Thoả thuận Tài trợ giữa Bên Tiếp nhận và đơn vị thụ hưởng;

(b) 40% số tiền cấp phát sẽ được giải ngân sau khi nhận được một báo cáo tiến độ của Ban Quản lý Dự án Trung ương (CPMU) được Hiệp hội thoả mãn; và

(c) 10% số tiền cấp phát sẽ được giải ngân sau khi CPMU nhận được một báo cáo thích hợp từ một Cơ quan Kiểm định Độc lập về các kết quả kiểm định đối với Đơn vị thụ hưởng thuộc Tiểu dự án có liên quan.

4. Bên Tiếp nhận sẽ thực hiện các quyền của mình theo từng Thoả thuận Tài trợ theo cách thức để bảo vệ lợi ích của Bên Tiếp nhận và Hiệp hội và để thực hiện mục đích của khoản tài trợ. Trừ khi Hiệp hội có thỏa thuận khác, Bên Tiếp nhận sẽ không được chuyển nhượng, sửa đổi, bãi bỏ hoặc khước từ bất kì Thoả thuận tài trợ nào hoặc bất kì một điều khoản nào của Thoả thuận đó.

D. Các biện pháp an toàn

1. Bên Tiếp nhận sẽ thực hiện dự án và phải đảm bảo rằng các Tiểu dự án được thực hiện theo các quy định trong Hướng dẫn về bảo vệ Môi trường và Kế hoạch Quản lý Chất thải Y tế.

2. Bên Tiếp nhận phải bảo đảm rằng Kế hoạch Quản lý Chất thải Y tế được lập theo quy định của Hướng dẫn về Bảo vệ Môi trường và các Tiểu dự án được thực hiện theo các điều khoản đó.

3. Bên Tiếp nhận sẽ không được sửa đổi, xem xét lại hoặc khước từ, và cũng không được cho phép sửa đổi, xem xét lại hoặc khước từ, các quy định của Hướng dẫn về Bảo vệ Môi trường hoặc bất kì Kế hoạch Quản lý Chất thải Y tế nào mà không có sự đồng thuận trước bằng văn bản của Hiệp hội.

4. Bên Tiếp nhận sẽ duy trì các chính sách và thủ tục phù hợp để cho phép theo dõi và đánh giá theo các hướng dẫn được Hiệp hội chấp thuận, việc thực hiện các Hướng dẫn về Bảo vệ Môi trường và các Kế hoạch Quản lý Chất thải Y tế.

5. Trong trường hợp có bất kỳ sự không nhất quán nào giữa các Hướng dẫn về Bảo vệ Môi trường hoặc bất kì Kế hoạch Quản lý Chất thải Y tế nào và Hiệp định này, các điều khoản của Hiệp định này sẽ được áp dụng.

Phần II. Giám sát, lập báo cáo và đánh giá Dự án

A. Báo cáo dự án

Bên Tiếp nhận sẽ giám sát và đánh giá tiến độ của dự án và chuẩn bị các báo cáo dự án phù hợp với các điều khoản trong Mục 4.08 của Điều kiện chung và trên cơ sở các chỉ số được Hiệp hội chấp thuận. Mỗi bản báo cáo dự án sẽ tiến hành theo kỳ là một (1) năm và sẽ được gửi tới Hiệp hội không muộn quá bốn mươi lăm (45) ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo. → một Quý

B. Quản lý Tài chính, Báo cáo Tài chính và Kiểm toán

1. Bên Tiếp nhận phải duy trì hoặc có tác động duy trì một hệ thống quản lý tài chính theo quy định tại Mục 4.09 của các Điều kiện chung.

2. Bên Tiếp nhận sẽ chuẩn bị và cung cấp cho Hiệp hội, không muộn quá bốn mươi lăm (45) ngày sau khi kết thúc mỗi Quý, như là một phần của Báo cáo dự án các báo cáo tài chính tạm thời chưa được kiểm toán cho Dự án trong một Quý, theo hình thức và nội dung được Hiệp hội thoả mãn.

3. Bên Tiếp nhận sẽ kiểm toán Báo cáo Tài chính theo quy định tại Mục 4.09 (b) của các Điều kiện Chung. Mỗi lần kiểm toán các báo cáo tài chính sẽ gồm cả một (1) năm tài khoá của Bên tiếp nhận. Các báo cáo tài chính được kiểm toán cho từng thời kỳ đó phải được cung cấp cho Hiệp hội không muộn hơn sáu tháng sau khi kết thúc thời hạn đó.

Phần III. Đấu thầu mua sắm

A. Các vấn đề chung

1. Hàng hoá và công trình. Tất cả hàng hoá và công trình cần thiết cho các dự án và được tài trợ từ nguồn vốn vay sẽ được đấu thầu mua sắm phù hợp với các yêu cầu quy định tại hoặc được đề cập tới trong Mục I của "Hướng dẫn Mua sắm Đấu thầu", và với các điều khoản tại mục này.

2. Dịch vụ tư vấn. Tất cả các dịch vụ tư vấn cần thiết cho dự án và được tài trợ từ nguồn vốn vay sẽ được đấu thầu phù hợp với các yêu cầu quy định tại hoặc được đề cập tới trong Mục I và IV của "Hướng dẫn Tư vấn", và với các điều khoản tại mục này.

3. Các định nghĩa. Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng dưới đây trong mục này để mô tả các phương thức đấu thầu mua sắm cụ thể hoặc phương pháp xét duyệt của Hiệp hội đối với các hợp đồng cụ thể, đề cập tới các phương pháp tương ứng được nêu trong các Hướng dẫn về thuê tuyển tư vấn và Hướng dẫn về đấu thầu mua sắm hoặc Hướng dẫn Tư vấn theo trường hợp cụ thể.

B. Các phương pháp mua sắm đấu thầu cụ thể đối hàng hoá và công trình xây dựng

1. Đấu thầu Cạnh tranh Quốc tế. Trừ khi có những quy định khác được nêu trong đoạn 2 dưới đây, các hàng hoá và công trình sẽ được đấu thấu mua sắm theo các hợp đồng được trao trên cơ sở Đấu thầu Cạnh tranh Quốc tế.

2. Các phương pháp mua sắm đấu thầu hàng hoá và công trình khác. Bảng dưới đây chỉ ra các phương pháp đấu thầu mua sắm ngoài đấu thầu Cạnh tranh Quốc tế, có thể được sử dụng cho hàng hóa và công trình. Kế hoạch mua sắm đấu thầu sẽ quy định những trường hợp mà theo đó các phương pháp này có thể được áp dụng:

Các phương pháp Mua sắm đấu thầu
(a) Đấu thầu cạnh tranh trong nước theo các điều khoản bổ sung quy định tại Phụ đính của Phụ lục 2 này
(b) Chào hàng cạnh tranh
(c) Chỉ định thầu

C. Các phương pháp mua sắm Dịch vụ tư vấn cụ thể

1. Lựa chọn trên cơ sở chất lượng và giá. Trừ khi có những quy định khác được nêu trong đoạn 2 dưới đây, dịch vụ tư vấn sẽ được mua sắm theo các hợp đồng được trao trên cơ sở lựa chọn theo hình thức chất lượng và giá.

2. Các phương pháp mua sắm đấu thầu dịch vụ tư vấn khác. Bảng sau đây chỉ ra các phương pháp mua sắm đấu thầu các dịch vụ tư vấn, ngoài phương pháp lựa chọn trên cơ sở chất lượng và giá. Kế hoạch đấu thầu mua sắm sẽ chỉ rõ những trường hợp nào áp dụng các phương pháp này:

Các phương pháp mua sắm đấu thầu
(a) Lựa chọn trên cơ sở chi phí thấp nhất
(b) Lựa chọn trên cơ sở năng lực chuyên môn của tư vấn
(c) Lựa chọn tư vấn cá nhân
(d) Lựa chọn tư vấn cá nhân từ một nguồn duy nhất

D. Xét duyệt của Hiệp hội về các quyết định đấu thầu mua sắm

Kế hoạch mua sắm đấu thầu sẽ quy định các hợp đồng tuân theo xét duyệt trước của Hiệp hội. Tất cả các hợp đồng khác phải tuân theo Xét duyệt sau của Hiệp hội.

Phần IV. Rút vốn từ khoản tài trợ

A. Các vấn đề chung

1. Bên Tiếp nhận có thể rút vốn từ Khoản tài trợ phù hợp với các quy định tại Điều II trong Các Điều kiện chung, mục này, và các hướng dẫn bổ sung sẽ được Hiệp hội thông báo cho Bên tiếp nhận (bao gồm "Sổ tay hướng dẫn giải ngân Dự án của Ngân hàng thế giới" ban hành tháng 5

năm 2006, được Hiệp hội sửa đổi tuỳ thời điểm cụ thể và được áp dụng cho Hiệp định tài trợ phù hợp với các hướng dẫn bổ sung), để tài trợ cho các khoản chi tiêu hợp lệ như được nêu trong bảng ở đoạn 2 dưới đây.

2. Bảng sau đây chỉ rõ các hạng mục chi tiêu hợp lệ mà có thể được tài trợ từ tiền của Khoản tài trợ ("Hạng mục"), mức phân bổ số tiền tài trợ cho từng hạng mục và tỷ lệ phần trăm chi tiêu được tài trợ cho các khoản chi tiêu hợp lệ trong mỗi hạng mục:

Hạng mục	**Số tiền phân bổ (tính theo SDR)**	**Tỉ lệ chi phí được phân bổ (đã bao gồm các khoản thuế)**
(1) Các khoản chi tiêu hợp lệ thuộc phần 1 của dự án	5.800.000	100%
(2) Khoản tài trợ thuộc phần 2 của dự án	85.800.000	100% các khoản giải ngân
(3) Các khoản chi tiêu hợp lệ thuộc phần 3 của dự án	4.500.000	100%
TỔNG SỐ TIỀN	96.100.000	

Vì các mục đích của bảng nêu trên, thuật ngữ "Các chi tiêu hợp lệ" không bao gồm lương và phụ cấp cho các cán bộ là công chức của Bên Tiếp nhận.

B. Các điều kiện rút vốn; thời hạn rút vốn

1. Bất kể các điều khoản quy định tại Phần A Mục này, không việc rút vốn nào được thực hiện đối với các thanh toán phát sinh trước ngày ký Hiệp định này, trừ khi việc rút vốn đó với tổng số giá trị không quá SDR 320.000 t được thực hiện cho các thanh toán trước ngày ký Hiệp định nhưng vào hoặc sau ngày 1/5/2010 đối với Các khoản chi tiêu hợp lệ.

2. Ngày đóng tài khoản Dự án là 31/08/2017.

PHỤ ĐÍNH PHỤ LỤC 2

Thủ tục đấu thầu cạnh tranh trong nước

Thủ tục phải tuân thủ đối với việc đấu thầu cạnh tranh trong nước sẽ là những thủ tục được quy định tại Điều 18 về Đấu thầu công khai của Luật đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/ 11/ 2005, Luật số 38/2009/QH12 ngày 19/06/2009 về Sửa đổi và Bổ sung các điều khoản của các luật liên quan đến Đầu tư xây dựng và Nghị định số 85/2009/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và Lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng ngày 15/10/2009 (gọi chung là "Luật đấu thầu trong nước") có cân nhắc đến tính hiệu quả, kinh tế và tínhh minh bạch như đã được quy định và phù hợp với Phần I của "Hướng dẫn mua sắm đấu thầu áp dụng cho các khoản vay IBRD và các khoản tín dụng IDA"do Hiệp hội ban hành vào tháng 5/2004 và sửa đổi vào tháng 10/2006 (sách "Hướng dẫn ") và được yêu cầu theo của các khoản 3.3 và 3.4 của Hướng dẫn. Bất kỳ khi nào thủ tục nào trong Luật Đấu thầu trong nước không phù hợp với các quy định tại khoản 3.3 và 3.4 bên trên của sách Hướng dẫn, các điều khoản sau sẽ chiếm ưu thế, bao gồm:

Tính hợp lệ

1. Tính hợp lệ của các nhà thầu sẽ được xác định theo Phần I của Hướng dẫn; theo đó, không nhà thầu nào hay nhà thầu tiềm năng nào sẽ được tuyên bố là không hợp lệ đối với các hợp đồng được Hiệp hội tài trợ vì các lý do khác ngoài những quy định trong Phần I của Hướng dẫn. Các nhà thầu nước ngoài sẽ đầy đủ tính hợp lệ để tham gia vào đấu thầu cùng các điều kiện như các nhà thầu trong nước. Cụ thể, không có ưu tiên trong nước nào dành cho các nhà thầu nước ngoài sẽ được trao cho các nhà thầu trong nước khi đánh giá thầu; không nhà thầu nước ngoài nào được yêu cầu lập các liên doanh với các nhà thầu trong nước để trình hồ sơ đấu thầu. Các nhà thầu ở cùng tỉnh hoặc thành phố như một tổ chức mua sắm đấu thầu sẽ không được ưu tiên hơn các nhà thầu ở ngoài thành phố hoặc tỉnh đó

2. Ngoài các yêu cầu đã nói trên, các doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hóa trong đó Nhà nước hoặc đơn vị mua sắm nắm giữ không quá 50% cổ phần thì hoàn toàn hợp lệ tham gia, với điều kiện là Ban giám đốc và bộ phận quản lý được tự chủ trong việc tổ chức mua. Các đơn vị quân đội hoặc an ninh hoặc các doanh nghiệp được thành lập, báo cáo trực tiếp hoặc gián tiếp cho, hoặc được sở hữu toàn bộ hoặc một phần bởi Bộ quốc phòng hoặc Bộ công an, sở hữu hoàn toàn hoặc một phần doanh nghiệp sẽ không được phép đấu thầu.

Đăng ký

3. Đăng ký sẽ không được sử dụng để đánh giá trình độ năng lực của nhà thầu. Một nhà thầu nước ngoài sẽ không bị yêu cầu đăng ký như một điều kiện để nộp hồ sơ dự thầu của mình và, nếu được xác định là nhà thầu đáp ứng có giá phù hợp thấp nhất, sẽ được trao cơ hội đăng ký hợp lý, mà không có bất kỳ cản trở nào. Đấu thầu sẽ không nhắm tới bất kỳ loại nhà thầu cụ thể nào, và các nhà thầu không được phân loại cũng sẽ đủ tư cách để tham gia thầu.

Quảng cáo và thời gian chuẩn bị đấu thầu

4. Các Thư mời thầu sẽ được quảng cáo trên ít nhất một tờ báo phát hành trên phạm vi toàn quốc, cho phép ít nhất ba mươi (30) ngày, từ ngày hồ sơ mời thầu hoặc ngày sẵn có của các hồ sơ thầu, khi muộn hơn, đối với việc chuẩn bị và trình hồ sơ thầu, và các nhà thầu tiềm năng được phép mua hồ sơ thầu tới thời hạn trước hạn nộp hồ sơ thầu. Ngoài ra, Bên tiếp nhận được khuyến khích quảng cáo trên Báo đấu thầu của chính phủ và trên một website truy cập miễn phí.

Các hồ sơ mời thầu tiêu chuẩn

5. Các hồ sơ mời thầu tiêu chuẩn, được Hiệp hội chấp thuận, sẽ được sử dụng.

Tiêu chí về trình độ năng lực

6. Các tiêu chí về trình độ năng lực sẽ được quy định rõ trong các hồ sơ mời thầu, và tất cả các tiêu chí được quy định, và chỉ những tiêu chí được quy định như vậy, sẽ được sử dụng nhằm xác định xem liệu một nhà thầu có đủ trình độ năng lực hay không. Trình độ năng lực sẽ được đánh giá trên cơ sở đạt hoặc không đạt và điểm khen thưởng sẽ không được sử dụng. Sự đánh giá này sẽ chỉ xem xét đến năng lực và các nguồn lực của nhà thầu thực hiện hợp đồng, đặc biệt là kinh nghiệm và kết quả đạt được trong quá khứ của họ về các hợp đồng tương tự, như năng lực về nhân sự, trang thiết bị, các cơ sở hạ tầng và khả năng tài chính.

Nộp thầu, mở thầu và đánh giá thầu

7. Các nhà thầu có thể nộp hồ sơ dự thầu, bằng các hình thức: tự nộp, hoặc nhờ người khác, hoặc gửi qua bưu điện hoặc thư điện tử (email). Hồ sơ thầu sẽ được mở công khai ngay sau khi hết hạn nộp hồ sơ thầu. Hồ sơ thầu nhận được sau hạn nộp sẽ bị loại và trả lại mà không được mở ra.

(a) Các hồ sơ thầu sẽ được bán cho tất cả những người sẵn sàng thanh toán phí hồ sơ thầu được yêu cầu, nhưng không vượt quá chi phí in ấn, tái sản xuất và phân phát, và không điều kiện nào khác được áp đặt cho việc bán các hồ sơ thầu.

(b) Việc đánh giá hồ sơ dự thầu sẽ được thực hiện nghiêm ngặt, theo các tiêu chí sẽ được quy định rõ ràng trong các hồ sơ thầu và được định lượng bằng tiền đối với các tiêu chí đánh giá ngoài giá; các điểm thưởng sẽ không được sử dụng trong đánh giá hồ sơ thầu.

(c) Một hợp đồng sẽ được trao cho hồ sơ dự thầu phù hợp về mặt kỹ thuật mà đưa ra giá được đánh giá thấp nhất và không được phép có bất cứ đàm phán nào. Một nhà thầu sẽ không bị yêu cầu, như một điều kiện dành được hợp đồng, thực hiện nghĩa vụ không được quy định trong các hồ sơ thầu hoặc nếu không thì sửa đổi hồ sơ thầu như đã được nộp ban đầu.

(d) Nhà thầu sẽ không bị loại bỏ khỏi đánh giá chi tiết trên cơ sở những sai lệch nhỏ, không đáng kể.

(e) Không nhà thầu nào bị loại bỏ trên cơ sở so sánh với dự toán và trần ngân sách của chủ đầu tư mà không có sự đồng thuận trước của Hiệp hội.

(f) Bản sao biên bản mở thầu công khai sẽ ngay lập tức được cung cấp cho tất cả các nhà thầu những người đã nộp hồ sơ thầu, và gửi cho Hiệp hội liên quan tới các hợp đồng phụ thuộc vào đánh giá trước.

Từ chối tất cả các hồ sơ dự thầu và đấu thầu lại

8 Nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Hiệp hội, không được từ chối tất cả các hồ sơ thầu hoặc kêu gọi các hồ sơ thầu mới.

Khiếu nại của các nhà thầu và xử lý khiếu nại.

9. Bên Tiếp nhận sẽ thực hiện một cơ chế kháng nghị độc lập và hiệu quả, tạo điều kiện cho các nhà thầu kháng nghị và phải xử lý các khiếu nại của các nhà thầu kịp thời.

Gian lận và tham nhũng

10 . Hiệp hội sẽ tuyên bố một công ty hay cá nhân không hợp lệ, hoặc mập mờ hoặc đối với giai đoạn ổn định, được trao một hợp đồng do Hiệp hội tài trợ tài trợ, nếu ở bất kỳ thời điểm nào xác định rằng công ty hoặc cá nhân đó, trực tiếp hoặc thông qua một đại lý, dính líu đến tham nhũng, gian lận, ép buộc hoặc các hành động gây rắc rối trong việc cạnh tranh với, hoặc thực hiện một hợp đồng do Hiệp hội tài trợ.

Quyền thanh tra/ kiểm toán

11. Mỗi hồ sơ mời thầu và hợp đồng được tài trợ bằng tiền của khoản tín dụng nhận được sẽ gồm một điều khoản yêu cầu các đơn vị dự thầu, các nhà cung cấp, các nhà thầu hoặc các nhà thầu phụ cho phép Hiệp hội, theo yêu cầu, kiểm tra các tài khoản và ghi chép liên quan đến nộp và thực hiện hồ sơ thầu của hợp đồng và được các kiểm toán viên do Hiệp hội chỉ định để kiểm toán các tài khoản và hồ sơ nói trên. Vi phạm nghiêm trọng và có chủ tâm của nhà thầu, nhà cung cấp, nhà thầu chính hay nhà thầu phụ đối với điều khoản này có thể xem là hoạt động cản trở.

Giấy phép

12. Các nhà thầu nước ngoài sẽ được dành một cơ hội hợp lý để nộp đơn và nhận giấy phép hoạt động mà không bị ngăn cản một cách tùy tiện.

Công bố rộng rãi việc trao Hợp đồng

13. Bên Tiếp nhận sẽ phát hành những thông tin sau về việc trao Hợp đồng trên Báo đấu thầu của Chính phủ hoặc trên một trang website truy cập miễn phí hoặc trên các phương tiện ấn hành khác được Hiệp hội chấp thuận; (a) tên mỗi nhà thầu đã nộp hồ sơ dự thầu; (b) các giá bỏ thầu như đã được công bố tại thời điểm mở thầu; (c) tên và giá được đánh giá của mỗi hồ sơ thầu đã được đánh giá; (d) tên của các nhà thầu có hồ sơ thầu bị loại bỏ và các nguyên nhân loại bỏ; và (e) tên của nhà thầu trúng thầu, giá cung cấp cũng như thời hạn và phạm vi sơ lược của hợp đồng trúng thầu. Việc công bố này sẽ được cập nhật thường xuyên.

PHỤ LỤC 3

Lịch trả nợ

Ngày đến hạn thanh toán	**Số tiền gốc của khoản tín dụng phải trả (tính theo tỷ lệ %)***
Vào mỗi ngày 15/3 và 15/9	
bắt đầu từ 15/9/2021 cho đến và bao gồm cả ngày 15/3/2031	**1,25%**
bắt đầu từ 15/9/2031 cho đến và bao gồm cả ngày 15/3/2046	**2,5%**

Các tỉ lệ phần trăm thể hiện tỉ lệ phần trăm số tiền gốc của khoản tín dụng được hoàn trả, trừ khi Hiệp hội có thể có quy định khác theo Mục 3.03 (b) của Các Điều kiện chung.

PHỤ ĐÍNH

Phần 1. Các định nghĩa

1. "Hướng dẫn chống tham nhũng" là "Hướng dẫn bảo vệ và phòng chống gian lận và tham nhũng trong các Dự án vốn vay IBRD và Tín dụng IDA tài trợ", ra ngày 15/10/2006 và được sửa đổi vào tháng 1/2011.

2. "Đơn vị thụ hưởng" là Bệnh viện Trung ương, bệnh viện tỉnh, Uỷ ban nhân dân tỉnh, hoặc Sở Y tế tỉnh đã ký Thoả thuận Tài trợ với Bên Tiếp nhận với mục đích tiếp nhận khoản cấp phát tài trợ cho tiểu dự án theo các quy định tại đoạn 2 Mục I.C trong Phụ lục 2 của Hiệp định này và Sổ tay Thực hiện Dự án.

3. "Hạng mục" - là hạng mục được nêu trong bảng ở Mục 4, Phụ lục 2 của Hiệp định này.

4. "Bệnh viện Trung ương": bệnh viện hoặc cơ sở y tế hoạt động dưới sự giám sát trực tiếp của Bộ Y tế.

5. "Ban Quản lý Dự án Trung ương" hoặc "CPMU" là đơn vị được thành lập thuộc Bộ Y tế và được duy trì và đề cập tới trong đoạn 2 Mục I.A, Phụ lục 2 của Hiệp định này.

6. "Hướng dẫn tư vấn" có nghĩa là "Hướng dẫn": Lựa chọn và thuê tuyển tư vấn bởi Bên vay của Ngân hàng Thế giới được Ngân hàng ấn hành vào tháng 5 năm 2004 và sửa đổi vào tháng 10 năm 2006 và tháng 5/2010.

7. "Uỷ ban nhân dân huyện" là chính quyền địa phương ở cấp huyện của Bên Tiếp nhận hoặc bất kỳ một đơn vị kế thừa nào sau này.

8. "Hướng dẫn ~~bảo vệ~~ môi trường" là một phần của "Sổ tay Thực hiện Dự án" được đề cập tại đoạn 1, Mục I.D, Phụ lục 2 của Hiệp định này; trong đó quy định những quy tắc và thủ tục đối với quản lý chất thải y tế thuộc Dự án và chuẩn bị các Kế hoạch Quản lý chất thải y tế, trong đó bao gồm tất cả các phụ lục và phụ đính kèm theo, có thể được sửa đổi tuỳ từng thời điểm với sự chấp thuận trước bằng văn bản của Hiệp hội.

9. "Ủy ban Bảo vệ môi trường của ngành Y tế" là Ủy ban được thành lập trực thuộc Bộ Y tế và chịu trách nhiệm, ngoài những điều khác, phối hợp với cơ quan bảo vệ môi trường ở các cấp Trung ương và địa phương để xem xét, triển khai, thực hiện và giám sát các chính sách và quy định về quản lý chất thải y tế.

10. "Các điều kiện chung" : "Các điều kiện chung đối với các khoản tín dụng và viện trợ của Hiệp hội phát triển quốc tế" ngày 31/07/2010 với các điều khoản sửa đổi quy định trong Mục 2 của Phụ đính.

11. "Khoản cấp phát" là khoản cấp phát được cấp hoặc được đề xuất để được cấp, bởi Bên Tiếp nhận, một phần tiền của khoản tài trợ cho Đơn vị thụ hưởng theo Thoả thuận Tài trợ để tài trợ

cho một Tiểu dự án thuộc Phần 2 của Dự án phù hợp với đoạn 2 của Mục I.C Phụ lục 2 của Hiệp định này và Sổ tay Thực hiện Dự án.

12. "Thoả thuận Tài trợ": là thoả thuận ký giữa Bên Tiếp nhận và đơn vị thụ hưởng với mục đích thực hiện tiểu dự án theo quy định tại đoạn 2 Mục I.C, Phụ lục 2 của Hiệp định này, có thể được sửa đổi tuỳ từng thời điểm cụ thể với sự đồng ý trước bằng văn bản của Hiệp hội.

13. "Kế hoạch quản lý chất thải y tế" là kế hoạch, với hình thức và nội dung được Hiệp hội chấp thuận, được chuẩn bị theo Hướng dẫn về bảo vệ môi trường và được Đơn vị thụ hưởng phê duyệt, trong đó quy định các hướng dẫn và quy trình xử lý rác thải y tế được đề cập tại đoạn 1, Mục I.D, Phụ lục 2 của Hiệp định này, và bao gồm tất cả các phụ đính và phụ lục theo đó có thể được sửa đổi theo từng thời điểm cụ thể với sự đồng ý trước của Hiệp hội.

14. "Chi phí hoạt động gia tăng" là các khoản chi tiêu gia tăng hợp lệ và cần thiết của Bên Tiếp nhận phát sinh trong quá trình triển khai Dự án và được quy định trong kế hoạch ngân sách hàng năm được Hiệp hội phê duyệt, bao gồm chi phí thuê văn phòng, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm, chi phí truyền thông, chi phí đi lại và công tác phí cho cán bộ dự án, nhưng không bao gồm tiền lương của công chức của Bên Tiếp nhận.

15. "Các Cơ quan Kiểm định độc lập" hay "IVAs" gồm Viện Y học Lao động và Vệ sinh Môi trường, Viện Vệ sinh Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh, Viện Pasteur Nha Trang và Viện vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên, được thành lập và hoạt động dưới sự quản lý của Bộ Y tế, hoặc bất kỳ một cơ quan nào kế tục sau này, được duy trì bởi Bên Tiếp nhận nhằm thực hiện vai trò giám sát hiệu quả và chi tiêu của tiểu dự án, được nêu trong đoạn 5 Mục I.A , Phụ lục 2 của Hiệp định này, và "IVA" có nghĩa là bất kỳ cơ quan nào nêu trên.

16. "Kế hoạch tổng thể" là kế hoạch tổng thể về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực y tế từ năm 2009 đến 2015 ban hành theo Quyết định số 1873-QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 28/5/2009, và được cập nhật tuỳ từng thời điểm cụ thể.

17. "MOH" là Bộ Y tế của Bên Tiếp nhận hoặc bất kỳ đơn vị kế thừa nào sau này.

18. "Sổ tay Thực hiện Dự án" là các tài liệu được chuẩn bị và phê duyệt bởi Bên Tiếp nhận, phù hợp với các điều khoản của Mục 4,01 (a) của Hiệp định này và được quy định tại đoạn 6, mục IA Phụ lục 2 của Hiệp định này, trong đó đề ra các hướng dẫn và thủ tục thực hiện dự án, bao gồm tất cả các Phụ lục và Phụ đính, các hướng dẫn về bảo vệ môi trường, theo đó có thể được sửa đổi tuỳ từng thời điểm cụ thể với sự đồng ý trước bằng văn bản của Hiệp hội.

19. "Hướng dẫn mua sắm đấu thầu" là "Các hướng dẫn: Mua sắm đấu thầu trong khuôn khổ Các khoản vay IBRD và Tín dụng IDA" do Ngân hàng ban hành vào tháng 5 năm 2004 và sửa đổi vào tháng 10/ 2006 và tháng 5/2010.

20. "Kế hoạch Mua sắm đấu thầu" là kế hoạch Mua sắm đấu thầu của Bên Tiếp nhận phục vụ dự án, ra ngày 17/2/2011, đề cập tại đoạn 1.16 của Hướng dẫn mua sắm đấu thầu và đoạn 1.24 của

Hướng dẫn về Tư vấn, cũng sẽ được cập nhật tuỳ từng thời điểm cụ thể theo các điều khoản của các đoạn nói trên.

21. "Sở Y tế tỉnh" là sở y tế ở cấp tỉnh hoặc bất kỳ đơn vị nào kế thừa sau này.

22. "Bệnh viện tỉnh" là bệnh viện hoặc cơ sở y tế hoạt động dưới sự quản lý hoặc giám sát của Uỷ ban Nhân dân tỉnh hoặc Uỷ ban Nhân dân Quận/huyện.

23. "Uỷ ban Nhân dân tỉnh" là chính quyền địa phương của Bên Tiếp nhận ở cấp tỉnh hoặc bất kỳ đơn vị kế thừa nào sau này.

24. "Ban Chỉ đạo Dự án" là Ban được thành lập theo Quyết định số 4708/QĐ-BYT ngày 06/12/2010 của Bộ Y tế và được đề cập tại đoạn 1 Mục I.A Phụ lục 2 của Hiệp định này, Uỷ ban này có thể được thành lập lại tuỳ từng thời điểm.

25. "Tiểu dự án" là một hoạt động thuộc Phần 2 của Dự án được tài trợ thông qua khoản cấp phát phù hợp với các tiêu chí hợp lệ được đề cập tại đoạn 1 Mục I.C Phụ lục 2 của Hiệp định này, và sẽ được thực hiện bởi Bên Tiếp nhận theo các quy định của Thoả thuận Tài trợ.

26. "Đào tạo" là chi phí hợp lý phát sinh của Bên Tiếp nhận để tạo điều kiện và tổ chức các khoá đào tạo và hội thảo trong khuôn khổ Dự án, bao gồm các chi phí tài liệu, thiết bị, thuê địa điểm, nơi ăn ở, công tác phí và phương tiện đi lại cho những người tham gia đào tạo hoặc hội thảo, tất cả được bao gồm trong ngân sách hàng năm được Hiệp hội phê duyệt.

27."Nhóm Tư vấn kỹ thuật" hay "TAG" là Cơ quan được thành lập bởi Bộ Y tế với mục đích cung cấp tư vấn và dịch vụ cho Ban Quản lý Dự án Trung ương về các vấn đề bao gồm xem xét các đề xuất tài trợ và cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho các Đơn vị thụ hưởng khi cần thiết, và được đề cập tới tại đoạn 4, Mục I.A , Phụ lục 2 của Hiệp định này.

28."Cơ quan Quản lý Môi trường Y tế Việt Nam" hay "VIHEMA" là cơ quan được thành lập và hoạt động trực thuộc Bộ Y tế, có trách nhiệm thực hiện các quy định, giám sát, và các chức năng tăng cường năng lực về y tế môi trường, bao gồm xử lý chất thải y tế.

Phần II. Sửa đổi các điều kiện chung

Việc sửa đổi các Điều kiện chung như sau:

Đoạn (a) của Mục 2.05 được sửa đổi như sau:

Mục 2.05 – Chi phí hợp lý

(a) Việc thanh toán với mục đích chi trả các chi phí hợp lý về hàng hoá, công trình, dịch vụ, đào tạo, chi phí hoạt động gia tăng, và các khoản cấp phát (như các thuật ngữ in hoa được đề cập trong Hiệp định tài trợ) cần thiết cho Dự án, và được tài trợ từ nguồn vốn của khoản tài trợ và được mua sắm, tất cả phù hợp với các điều khoản của Hiệp định Tài trợ này.